

Bản án số: **16/2017/HSST**  
Ngày 09/3/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng
  - Hội thẩm nhân dân:
    - + Bà Trần Thị Kim Thanh - Phó chủ tịch UBND TP VN thành phố Tam Kỳ
    - + Bà Phan Thị Lưu - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội thành phố Tam Kỳ;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa có bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09/3/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Th**, sinh ngày 01/01/1998; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khối phố A, phường T.X, thành phố T.K, tỉnh Quảng Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Tấn Đ và bà Cao Thị T.H; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/12/2014, bị Công an phường T.X xử phạt hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo trì hoãn, chưa chấp hành quyết định xử phạt hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1. Nguyễn Thị Thạch Th - Sinh năm 1996; trú tại: Thôn TĐ, xã TĐ, huyện P.N, tỉnh Quảng Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
2. Lê Văn Th - Sinh năm 1991; trú tại: xã Q.B, huyện H.Đ, tỉnh Quảng Nam: Vắng mặt không có lý do.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thành L - Sinh năm 1985; trú tại: 247 T.C.V, thành phố T.K, tỉnh Quảng Nam: Vắng mặt không có lý do.

**NHẬN THẤY**

*Bị cáo Nguyễn Thị Th bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố về hành vi phạm tội như sau:*

Muốn có tiền để tiêu xài, Nguyễn Thị Th đã 02 lần dùng thủ đoạn gian dối, chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể như sau:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 27/9/2016, Nguyễn Thị T vào Trường Cao đẳng y tế Q.N với mục đích lừa, chiếm đoạt điện thoại di động của người khác. Khi vào trường, Th gặp Nguyễn Thị Thạch T, là sinh viên Trường Cao đẳng y tế Q.N, T làm quen và

giới thiệu với T là đang làm nhân viên tại Phòng khám của Trường Cao đẳng y tế. Để tạo lòng tin với T, Th hỏi mượn xe mô tô của T, lấy xe đi khoảng 30 phút thì mang xe về trả cho T. Sau đó, T tiếp tục hỏi mượn điện thoại di động của T để vào Facbook chơi. Do tin tưởng nên T đồng ý và giao điện thoại di động (**hiệu Iphone5, 16GB, màu trắng**) cho Th mượn và bảo Th khi nào xong thì mang máy lên lớp học trả cho T, Th bảo T lát xuống Phòng khám lấy. Sau khi mượn được điện thoại, Th tắt nguồn rồi mang về phòng trọ của Th cất giữ.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/11/2016, Th mặc đồ blue (*trang phục điều dưỡng của y tá, Th lấy trộm trong Bệnh viện*) vào Khoa phục hồi chức năng tại Bệnh viện đa khoa Q.N, mục đích để lừa, chiếm đoạt tài sản. Th làm quen với anh Lê Văn T - là bệnh nhân đang điều trị tại đây; Th tự nhận mình là nhân viên điều dưỡng của Khoa và hỏi anh T mượn điện thoại di động để gọi cho bạn. Do tin tưởng Th là nhân viên của bệnh viện nên anh T đưa chiếc điện thoại (**hiệu SamSung galaxy J3, màu nâu**) cho Th mượn. Sau khi mượn được điện thoại, Th mang điện thoại đến một tiệm sửa điện thoại (*không rõ địa chỉ*) tại thành phố Tam Kỳ để bê khóa, rồi mang đến tiệm cầm đồ Q.Nh2, cầm cho anh Nguyễn Thành L - là chủ tiệm, với giá 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), toàn bộ số tiền này Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá số 113/KL – ĐGTS ngày 24 tháng 11 năm 2016 và số 97/KL – ĐGTS ngày 30 tháng 9 năm 2016, Hội đồng định giá trong tô tụng hình sự xác định chiếc điện thoại di động hiệu SangSung galaxy J3, màu nâu trị giá 2.200.000 đồng; chiếc điện thoại di động hiệu Iphone5, màu trắng trị giá 3.200.000 đồng;

Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Lê Văn T 01 điện thoại di động hiệu SangSung galaxy J3, màu nâu; trả lại chị Nguyễn Thị Thạch T 01 điện thoại di động hiệu Iphone5, màu trắng; gia đình Nguyễn Thị Th đã trả cho anh Nguyễn Thành L số tiền 1.200.000 đồng, anh L, anh T, chị T không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 12/01/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (*được sửa đổi bổ sung năm 2009*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*) để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th mức án tù 6 tháng đến 12 tháng tù; áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án.

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng;*

## XÉT THẤY

Kết quả thẩm tra công khai tại phiên tòa, đối chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng và tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định: Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, bằng hành vi giả làm nhân viên nơi chị T học tập, mặc áo blouse, giả làm nhân viên y tế nơi anh T điều trị bệnh để Nguyễn Thị Th mượn và chiếm đoạt điện thoại di động; trị giá điện thoại di động (*màu trắng, hiệu Iphone5*) của chị T là 3.200.000 đồng, điện thoại di động (*màu nâu, hiệu Samsung GalaxyJ3*) của anh Th là 2.200.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.400.000 đồng (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự

năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*). Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố đối với bị cáo Th là đúng pháp luật.

Bị cáo có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; hai lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trong đó, mỗi lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập. Bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; trong quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn, hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Theo đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng, cân nhắc các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b, p, g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*) và nhân thân của bị cáo để lượng hình.

Bị cáo là nữ, tuổi đời còn trẻ, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi thường trú rõ ràng, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy đủ điều kiện để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, nhằm để bị cáo được giáo dục, rèn luyện, khắc phục lỗi lầm, trở thành công dân tốt; đảm bảo yêu cầu về phòng, chống tội phạm, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước ta. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật hình sự 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*);

Đối với Nguyễn Thành L, khi nhận cầm cố chiếc điện thoại di động mà bị cáo Th chiếm đoạt, anh L không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT không xử lý là đúng pháp luật. Hành vi trộm cắp quần áo blouse của bị cáo Th có giá trị nhỏ, không xác định được bị hại, do vậy cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

**Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại Nguyễn Thị Thạch T và Lê Văn T đã nhận lại tài sản; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành L đã nhận lại số tiền đã trả cho bị cáo Th khi cầm cố điện thoại; những người này không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

**Về xử lý vật chứng:** Bộ quần, áo blouse mà bị cáo Th khai đã lấy trộm của người khác; quá trình tố tụng không xác định được chủ sở hữu tài sản; hiện tài sản không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 BLHS, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật TTHS để tịch thu và tiêu hủy.

Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Th** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p, g khoản 1 Điều 46, Điều 31, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (*được sửa đổi bổ sung năm 2009*), điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T.X, thành phố T.K để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân phường T.X, thành phố T.K nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thị Th.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ quần, áo blouse (*có đặc điểm theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu lập ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Công an thành phố T.K; vật chứng trên đang được tạm giữ tại Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ*).

- Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh, thành phố.
- Tòa án ND tỉnh.
- Chi cục THADS thành phố.
- Công an thành phố.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND phường T.X, Tp. T.K
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Văn Dũng**